

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giảm học phí cho sinh viên
GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, ngày 03/09/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-HĐT ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng Trường Đại học Cần Thơ ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Cần Thơ; Nghị quyết số 181/NQ-HĐT ngày 19 tháng 4 năm 2024 và Nghị quyết 185/NQ – HĐT ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Cần Thơ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Cần Thơ;

Căn cứ hồ sơ xin miễn, giảm học phí của sinh viên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giảm 70% học phí cho **29** sinh viên Đại học Cần Thơ có tên sau đây là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn:

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Thời gian miễn, giảm học phí **từ học kỳ 2, 2025-2026**. Mức học phí miễn, giảm được căn cứ theo số tín chỉ quy định trong khối lượng chương trình đào tạo của Trường và quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Thời gian sinh viên bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lưu ban, học lại, học bổ sung sẽ không được tính miễn, giảm học phí.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký. Chánh Văn phòng Đại học Cần Thơ, các Trưởng phòng: Công tác Sinh viên, Đào tạo, Kế hoạch - Tài chính và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P.CTSV.



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐẠI HỌC CẦN THƠ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC GIẢM HỌC PHÍ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHCT, ngày tháng năm 2026
của Giám đốc Đại học Cần Thơ)

TT	MSSV	Họ và tên	Đối tượng giảm học phí	Tỉ lệ giảm
1	B2300948	Lý Vũ Nguyên	DTTS vùng ĐBK	70%
2	B2301575	Danh Trí Nghĩa	DTTS vùng ĐBK	70%
3	B2302153	Huỳnh Ngọc Hân	DTTS vùng ĐBK	70%
4	B2306629	Tăng Thành Lợi	DTTS vùng ĐBK	70%
5	B2307390	Châu Thị Bích Loan	DTTS vùng ĐBK	70%
6	B2401516	Huỳnh Nguyễn Mai Hân	DTTS vùng ĐBK	70%
7	B2401791	Lý Thị Quế Trân	DTTS vùng ĐBK	70%
8	B2402864	Thạch Thị Hoà Ry	DTTS vùng ĐBK	70%
9	B2403322	Thị Thu Hai	DTTS vùng ĐBK	70%
10	B2404382	Lê Hiếu Trân	DTTS vùng ĐBK	70%
11	B2409817	Trần Nhật Khang	DTTS vùng ĐBK	70%
12	B2501365	Thạch Thành Tín	DTTS vùng ĐBK	70%
13	B2504984	Triệu Sa The	DTTS vùng ĐBK	70%
14	B2505474	Thạch Thị Bích Ngọc	DTTS vùng ĐBK	70%
15	B2505528	Lâm Thị Ái Ly	DTTS vùng ĐBK	70%
16	B2505795	Huỳnh Nhã	DTTS vùng ĐBK	70%
17	B2505812	Lâm Thị Tổ Trinh	DTTS vùng ĐBK	70%
18	B2506145	Lưu Hồng Khánh Duy	DTTS vùng ĐBK	70%
19	B2506454	Trần Hoàng Danh	DTTS vùng ĐBK	70%
20	B2506774	Kiên Nhật Thanh	DTTS vùng ĐBK	70%
21	B2506781	Phan Thị Tú Trinh	DTTS vùng ĐBK	70%
22	B2506784	Thạch Thị Diễm Tuyết	DTTS vùng ĐBK	70%
23	B2507216	Lê Trung Vĩ	DTTS vùng ĐBK	70%
24	B2508545	Phạm Vĩnh Tân	DTTS vùng ĐBK	70%
25	B2509471	Vinh Thị Xuân An	DTTS vùng ĐBK	70%
26	B2510746	Lâm Mỹ Hạnh	DTTS vùng ĐBK	70%
27	B2510753	Danh Trường Khang	DTTS vùng ĐBK	70%
28	B2511667	Quách Khải Lượng	DTTS vùng ĐBK	70%
29	B2511753	Lý Thúy Ngân	DTTS vùng ĐBK	70%

Tổng số theo danh sách có **29** sinh viên./.